Niềm tin tôn giáo là gì?

ISSN: 2734-9195 10:24 05/06/2026

Để trả lời câu hỏi ấy, trước hết cần xây dựng một định nghĩa không quá rộng cũng không quá hẹp. Nói cách khác, định nghĩa đó phải chỉ ra được những đặc điểm vừa đúng với mọi niềm tin tôn giáo, vừa chỉ đúng với niềm tin tôn giáo mà thôi.

Lời Biên tập viên: *Những định nghĩa, quan niệm và phần lý giải khái quát về các khái niệm trong bài viết này chủ yếu dựa trên công trình nghiên cứu của triết gia Roy Clouser. Tuy nhiên, tác giả đã diễn giải lại theo cách hiểu riêng và bổ sung một số suy nghĩ cá nhân về vấn đề được bàn luận. Vì vậy, những gì mạch lạc, hợp lý và thuyết phục nên được ghi nhận cho Clouser; còn những gì thiếu nhất quán, phi lý hoặc khó chấp nhận thì xin hoàn toàn thuộc về tác giả.*

Triết gia Ludwig Wittgenstein từng cho rằng nhiệm vụ đích thực của triết học là làm sáng tỏ bản chất của tư duy và ngôn ngữ con người. Theo ông, nhiều vấn đề triết học thực chất chỉ là những ảo tưởng nảy sinh từ sự hiểu sai về ngôn ngữ. Dù cho rằng Wittgenstein đã đẩy luận điểm ấy đi quá xa, tôi vẫn tin rằng ông đã chạm đến một điều rất quan trọng.

Không chỉ trong triết học mà cả trong lĩnh vực tôn giáo, nhiều tranh luận kéo dài bắt nguồn từ việc sử dụng ngôn từ thiếu chính xác. Một ví dụ tiêu biểu là cuộc tranh luận xoay quanh câu hỏi: **Điều gì làm cho một niềm tin trở thành niềm tin tôn giáo?**



Để trả lời câu hỏi ấy, trước hết cần xây dựng một định nghĩa không quá rộng cũng không quá hẹp. Nói cách khác, định nghĩa đó phải chỉ ra được những đặc điểm vừa đúng với mọi niềm tin **tôn giáo**, vừa chỉ đúng với niềm tin tôn giáo mà thôi.

Thoạt nhìn, đây có vẻ là một yêu cầu hiển nhiên. Thế nhưng, khi loại bỏ tất cả những yếu tố phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể để chỉ giữ lại phần cốt lõi nhất, chúng ta thường ngạc nhiên trước những gì còn sót lại. Hãy thử tưởng tượng việc định nghĩa khái niệm "cây". Nếu chỉ giữ lại những đặc điểm đúng với mọi loài cây và chỉ riêng cây mới có, kết quả chắc chắn sẽ rất khó hình dung, thậm chí có phần khô khan và không mấy thỏa mãn.

Điều tương tự cũng xảy ra với niềm tin tôn giáo. Khi gạt bỏ những lớp "tán lá" và "bụi rậm" vốn thuộc về từng **truyền thống tín ngưỡng** riêng biệt, phần cốt lõi còn lại có thể mỏng manh và giản lược đến mức khiến chúng ta thất vọng. Tuy nhiên, một định nghĩa chính xác thường có tác dụng làm lộ rõ sự thật rằng: có những niềm tin mà ta từng nghĩ là tôn giáo thực ra không phải vậy; trong khi một số niềm tin khác lại mang tính tôn giáo sâu sắc hơn nhiều so với tưởng tượng ban đầu.

Dù điều đó có thể khiến chúng ta ngạc nhiên hoặc không hoàn toàn hài lòng, điều quan trọng nhất vẫn là xác định đúng bản chất của khái niệm.

"Hai quan niệm phổ biến nhưng chưa chính xác. Trước hết, hãy xem xét hai đặc điểm thường được cho là thiết yếu đối với niềm tin tôn giáo**"**.

Niềm tin tôn giáo đòi hỏi phải tin vào Thượng đế hoặc các vị thần

Đây là một trong những ngộ nhận phổ biến nhất.

Nếu xem niềm tin vào Thượng đế hay một đấng tối cao là điều kiện bắt buộc của tôn giáo, định nghĩa đó sẽ quá hẹp. Nó sẽ loại bỏ nhiều truyền thống đa thần giáo không công nhận bất kỳ vị thần tối cao nào.

Thực tế, ngay cả khái niệm "thần linh" cũng không thể được đưa vào định nghĩa như một yếu tố thiết yếu, bởi có những truyền thống tôn giáo về bản chất là vô thần, chẳng hạn như Ấn Độ giáo Brahman (Brahmin Hinduism) hoặc Phật giáo Theravāda (Phật giáo Nguyên thủy).

Niềm tin tôn giáo là niềm tin dẫn đến sự thờ phụng hoặc các hoạt động thờ phụng

Quan niệm này cũng gặp phải những phản ví dụ tương tự.

Ấn Độ giáo Brahman và Phật giáo Theravāda không đặt trọng tâm vào việc thờ phụng theo nghĩa thông thường. Điều này cũng đúng với một số nhà tư tưởng Hy Lạp cổ đại như Aristotle và những người theo trường phái Epicurean về sau. Họ cho rằng các vị thần không biết và cũng không quan tâm đến con người. Trong hoàn cảnh đó, họ hoàn toàn không cảm thấy có nghĩa vụ phải thờ phụng những thực thể thờ ơ như vậy.

Yếu tố chung của mọi niềm tin tôn giáo

Khi loại bỏ hai tiêu chí "thần linh" và "thờ phụng", số đặc điểm còn lại mà mọi niềm tin tôn giáo cùng chia sẻ trở nên rất ít.

Triết gia Roy Clouser đặt câu hỏi: "Đâu là điểm chung giữa quan niệm về Thiên Chúa trong Do Thái giáo, Kitô giáo và Hồi giáo; quan niệm về Brahman-Atman trong Ấn Độ giáo; khái niệm Dharmakaya trong Phật giáo Đại thừa; và Đạo (Tao) trong Đạo giáo?"

Theo ông, câu trả lời nằm ở chỗ: mọi truyền thống tôn giáo đều xem một điều gì đó là **thiêng liêng** (divine), và tất cả đều gặp nhau ở địa vị đặc biệt của thực tại thiêng liêng ấy.

Các tôn giáo có thể bất đồng về điều gì là thiêng liêng, nhưng lại thống nhất về ý nghĩa của tính thiêng liêng.

Theo Clouser, cái thiêng liêng là bất cứ điều gì tồn tại một cách vô điều kiện, không phụ thuộc vào bất kỳ điều gì khác; là thực tại nền tảng tự thân hiện hữu. Ngược lại, mọi thứ không mang tính thiêng liêng cuối cùng đều phải lệ thuộc, ít nhất một phần, vào thực tại tối hậu ấy để tồn tại.

Chính đặc tính **“không lệ thuộc”** (nondependence), hoặc một khái niệm tương đương, là điểm chung hiện diện trong mọi niềm tin tôn giáo.

Từ đó, Clouser đưa ra định nghĩa:

Một niềm tin được xem là niềm tin tôn giáo nếu:

(1) đó là niềm tin vào một điều gì đó như là thực tại thiêng liêng; hoặc

(2) đó là niềm tin về cách thức thiết lập mối quan hệ đúng đắn với thực tại thiêng liêng ấy;

trong đó

(3) một thực tại được xem là thiêng liêng khi nó được hiểu là tồn tại vô điều kiện và không lệ thuộc.

Ai cũng có niềm tin tôn giáo?

Từ định nghĩa trên, Clouser đi đến một kết luận khá táo bạo: mọi người đều sở hữu một niềm tin tôn giáo, dù có ý thức về điều đó hay không.

Với một số người, nhận định này hiển nhiên như việc phát hiện ra rằng suốt đời mình vẫn luôn nói văn xuôi mà không hề nhận ra. Nhưng với những người khác, phản ứng có thể giống như những ai cho rằng tất cả mọi người đều nói giọng địa phương, ngoại trừ chính họ.

Dĩ nhiên, không phải ai cũng có một tôn giáo theo nghĩa là một hệ thống tín ngưỡng, thực hành và nghi lễ hoàn chỉnh. Tuy nhiên, theo Clouser, sẽ rất khó chấp nhận quan điểm cho rằng có những người hoàn toàn không sở hữu bất kỳ niềm tin tôn giáo nào.

Ông minh họa điều này bằng cách xem xét một học thuyết thường được cho là đối lập với tôn giáo: **chủ nghĩa duy vật** (Materialism).

Chủ nghĩa duy vật có phải là một niềm tin tôn giáo?

Ý niệm về chủ nghĩa duy vật đã xuất hiện từ thời Hy Lạp cổ đại. Tuy nhiên, chỉ trong thời gian gần đây nó mới thường được xem là một quan điểm phi tôn giáo.

Theo Clouser, điều này khá kỳ lạ.

Bởi lẽ chủ nghĩa duy vật khẳng định một cách rõ ràng rằng vật chất hoặc một thực thể vật lý nào đó là thực tại tồn tại vô điều kiện và không lệ thuộc. Từ tiền đề ấy, nó xây dựng những kết luận về tự nhiên và con người.

Nói cách khác, chủ nghĩa duy vật thực sự phù hợp với định nghĩa về niềm tin tôn giáo hơn nhiều quan điểm có liên quan khác, chẳng hạn như thuyết vô thần (atheism).

Tương tự như việc độc thần giáo cho rằng chỉ có một vị thần và đa thần giáo cho rằng có nhiều hơn một vị thần, thuyết vô thần đơn giản chỉ khẳng định số lượng thần linh là bằng không.

Vì chỉ đưa ra lập trường đối với một yếu tố vốn không phải cốt lõi của niềm tin tôn giáo, nên sẽ không chính xác nếu cho rằng bản thân thuyết vô thần tự động là một niềm tin tôn giáo.

Ngược lại, chủ nghĩa duy vật đáp ứng định nghĩa nói trên một cách trực tiếp và rõ ràng hơn nhiều.

Một cách nhìn đáng suy ngẫm

Theo tác giả, định nghĩa của Roy Clouser vừa không quá rộng, vừa không quá hẹp; có thể áp dụng cho mọi truyền thống tôn giáo đã biết và sở hữu sức thuyết phục đáng kể về mặt logic.

Tuy vậy, ông cũng không cho rằng những người theo chủ nghĩa duy vật sẽ dễ dàng chấp nhận lập luận này và thừa nhận bản thân cũng đang nắm giữ một niềm tin tôn giáo.

Khi bị chất vấn về vấn đề đó, nhiều người thường chuyển sang tranh luận về ý nghĩa của từ “tôn giáo” hoặc đưa ra những ngoại lệ đặc biệt cho trường hợp của mình.

Clouser đáp lại: “Nếu bạn khăng khăng rằng điều bạn xem là thiêng liêng không phải là tôn giáo đối với bạn, thì bạn vẫn phải thừa nhận rằng, đối với những người như chúng tôi, những người công nhận tính chất tôn giáo của loại niềm tin đó, niềm tin của bạn sẽ xuất hiện như một niềm tin tôn giáo vì những lý do hoàn toàn không mang tính tùy tiện”.

Nói cách khác, dù được gọi bằng tên gì đi nữa, loại niềm tin ấy vẫn mang đầy đủ diện mạo và chức năng của một niềm tin tôn giáo.

Tác giả: **Joe Carter**/Chuyển ngữ và biên tập: **Thường Nguyên**

Nguồn: **https://www.thegospelcoalition.org/article/what-is-a-religious-belief/**

Chú thích: *Bài viết phản ánh quan điểm của tác giả dựa trên cách tiếp cận của triết gia Roy Clouser về bản chất của niềm tin tôn giáo. Đây là một lập trường triết học trong nghiên cứu tôn giáo học đương đại, không nhất thiết đại diện cho quan điểm của tất cả các học giả hoặc truyền thống tôn giáo.*